

Nghiên cứu mô hình tổ chức chính quyền đô thị ở thành phố thuộc tỉnh, góp phần hoàn thiện thể chế chính quyền địa phương

ThS VŨ QUANG HÙNG

Trường Chính trị Tôn Đức Thắng, tỉnh An Giang

Nghiên cứu mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở đô thị là nội dung quan trọng và mới trong quá trình cải cách bộ máy hành chính nhà nước ở Việt Nam. Hiện nay, mô hình tổ chức chính quyền địa phương (gồm có hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân) ở các đô thị còn có nhiều ý kiến khác nhau. Bên cạnh đó, quá trình đô thị hóa tăng khá nhanh, từ 30,5% năm 2010 lên gần 40% năm 2020¹. Quá trình này diễn ra đồng thời với quá trình chuyển đổi nền kinh tế, thể chế kinh tế - chính trị và hiện đại hóa về nhiều mặt dẫn đến sự điều chỉnh không theo kịp yêu cầu thực tiễn, nhất là trong bối cảnh phát triển nhanh, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn đô thị. Từ thực tiễn này đã đặt ra yêu cầu cần phải xây dựng và phát triển mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở đô thị với hệ thống tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thể hiện rõ năng lực điều hành vượt trội của chính quyền đô thị, đáp ứng phục vụ nhu cầu ngày càng cao của người dân. Đô thị hóa là tất yếu khách quan, là một động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững trong thời gian tới.

1. Quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương ở đô thị

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra chủ trương: “Tiếp tục hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với địa bàn nông thôn, đô thị”². Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp

tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã thẳng thắn đánh giá: “Chưa phân định thật rõ tính đặc thù của chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo. Các đơn vị hành chính địa phương nhìn chung quy mô nhỏ, nhiều đơn vị không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, nhất là cấp huyện, cấp xã”, từ đó đề ra nhiệm vụ: “Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế xây dựng chính quyền địa phương theo hướng phân định rõ hơn tổ chức bộ máy chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; chủ động thí điểm ở những nơi có đủ điều kiện”.

Ngày 24-01-2022, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TW về *quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, theo đó, “tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt tối thiểu 45%, đến năm 2030 đạt trên 50%”; “xác định phát triển đô thị là hạt nhân phát triển kinh tế - xã hội cấp vùng, tăng mật độ đô thị tại các vùng trung du và miền núi phía Bắc, Tây Nguyên, Đồng bằng sông Cửu Long”.

Về cơ sở pháp lý, tại Khoản 2, Điều 111 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Cấp chính quyền địa phương gồm có hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do luật định”. Theo đó, tại Khoản 3, Điều 4 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) xác định: “Chính quyền địa phương ở đô thị gồm chính quyền địa phương ở thành phố

trực thuộc trung ương, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, phường, thị trấn”.

2. Nghiên cứu mô hình chính quyền đô thị ở thành phố thuộc tỉnh

Tổ chức chính quyền địa phương ở thành phố thuộc tỉnh là cấp chính quyền địa phương gồm có hội đồng nhân dân (HĐND), ủy ban nhân dân (UBND) thành phố và phường. Đây là mô hình thực tế, phổ biến hiện nay, việc duy trì mô hình này cần gắn liền với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương ở thành phố và phường.

2.1. Tổ chức chính quyền địa phương ở thành phố thuộc tỉnh

Hội đồng nhân dân thành phố

Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân thành phố thuộc tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 53 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2019 (sau đây viết là Luật Tổ chức CQĐP) và thực hiện 4 nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 54.

Việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND thành phố thuộc tỉnh, trước hết là nâng cao chất lượng kỳ họp, đổi mới hình thức, phương pháp thảo luận, chất vấn, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương; tăng cường số đại biểu hoạt động chuyên trách; hoàn thiện quy chế làm việc; nâng cao chất lượng hoạt động của đại biểu, tổ đại biểu, đổi mới hình thức, phương pháp tiếp xúc cử tri; thực hành dân chủ theo quan điểm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”³.

Ủy ban nhân dân thành phố thuộc tỉnh

Cơ cấu tổ chức của UBND thành phố thuộc tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 55 của Luật Tổ chức CQĐP và thực hiện 4 nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 56.

Việc đổi mới tổ chức và hoạt động của UBND thành phố thuộc tỉnh hiện nay được tổ chức, sắp xếp tinh gọn theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương qua việc thực hiện hợp nhất chức danh bí thư thành ủy, đồng thời là chủ tịch UBND thành phố và các chức danh lãnh đạo của Đảng, chính quyền, đoàn thể của thành phố. Một số ưu điểm thực tế về việc hợp nhất chức

đanh cán bộ lãnh đạo Đảng và chính quyền ở thành phố thuộc tỉnh là:

- Phát huy tính năng động, sáng tạo của địa phương, tính tập trung thống nhất trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở thành phố và phường.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, bảo đảm bảo ổn định chính trị, phát triển kinh tế bền vững.

- Đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, có sự kế thừa, phát triển mang tính khoa học và phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố

Thực hiện theo quy định tại văn bản hợp nhất số 3/VBHN-BNV, ngày 09-11-2020 của Bộ Nội vụ về hợp nhất các nghị định quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Số lượng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố thuộc tỉnh hiện nay có 12 phòng và cơ quan tương đương phòng là: phòng nội vụ, phòng tư pháp, phòng tài chính - kế hoạch, phòng tài nguyên và môi trường, phòng lao động - thương binh và xã hội, phòng văn hóa và thông tin, phòng giáo dục và đào tạo, phòng y tế, thanh tra thành phố, phòng kinh tế, phòng quản lý đô thị, văn phòng HĐND và UBND thành phố thuộc tỉnh.

Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên môn chủ yếu tập trung nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia; ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý và giải quyết yêu cầu của Nhân dân.

2.2. Tổ chức chính quyền địa phương ở phường

Chính quyền địa phương ở các phường thuộc thành phố là cấp chính quyền địa phương, gồm có HĐND và UBND phường.

Hội đồng nhân dân phường

Cơ cấu tổ chức của HĐND phường thực hiện theo quy định tại Điều 60 của Luật Tổ chức CQĐP: HĐND phường thành lập ban pháp chế, ban kinh tế - xã hội. Thường trực HĐND phường gồm chủ tịch HĐND, một phó chủ tịch HĐND và các ủy viên là trưởng ban của HĐND phường. HĐND phường thực hiện 07 nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 61.

- Ủy ban nhân dân phường

Cơ cấu tổ chức của UBND phường gồm: chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên phụ trách quân sự và ủy viên phụ trách công an theo Điều 62 của Luật Tổ chức CQĐP. Số lượng chủ tịch, phó chủ tịch UBND phường, xã tùy theo xếp loại đơn vị hành chính (loại I và loại II có chủ tịch và 02 phó chủ tịch; loại II có chủ tịch và 01 phó chủ tịch). Ủy ban nhân dân phường thực hiện 03 nhiệm vụ, quyền hạn tại Điều 63.

- Đội ngũ cán bộ, công chức ở phường

Số lượng đội ngũ cán bộ, công chức của phường thực hiện theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Nghị định số 33/NĐ-CP, ngày 24-4-2023 của Chính phủ quy định về cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, cụ thể: phường là đơn vị hành chính loại I có 23 người. Từ ngày 01-8-2023 không còn quy định trường công an xã là công chức cấp xã.

Hàng năm, UBND thành phố quyết định số lượng cụ thể cán bộ, công chức ở từng đơn vị hành chính phường, xã và bố trí số lượng công chức của từng chức danh công chức phường, xã thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị, nhưng phải bảo đảm không vượt quá tổng số lượng cán bộ, công chức phường, xã của thành phố được HĐND cấp tỉnh giao.

2.3. Ưu điểm và hạn chế của mô hình tổ chức chính quyền địa phương ở thành phố thuộc tỉnh hiện nay

** Ưu điểm*

- Chính quyền địa phương ở thành phố và phường đều là cấp chính quyền địa phương. Mô hình này hoàn toàn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, đảm bảo vận hành theo đúng thể chế kinh tế, chính trị; phân cấp, phân quyền rõ ràng là điều kiện cơ bản góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo quan điểm của Đảng.

- Việc thực hiện hợp nhất các chức danh bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch UBND cùng cấp đã góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị của thành phố và cơ sở, giúp cho hoạt động của chính quyền địa phương nhanh nhạy, thông suốt hơn, cơ quan hành chính ở phường chủ động điều hành, quyết định nhanh chóng những vấn đề cấp bách tại địa bàn trên cơ sở xác định rõ trách nhiệm,

rõ người, rõ việc qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước nhưng vẫn bảo đảm được quyền đại diện và quyền làm chủ của Nhân dân.

- Mô hình tổ chức chính quyền đô thị (CQĐT) ở thành phố thuộc tỉnh đảm bảo tính kế thừa cao, giữ được tính ổn định về tổ chức bộ máy của CQĐT thành phố và phường đều có cơ quan đại diện của nhân dân (HĐND), vừa có cơ quan hành chính nhà nước (UBND).

- Mô hình tổ chức CQĐT ở thành phố thuộc tỉnh hiện hành phù hợp với nhận thức, thói quen truyền thống của đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân địa phương, nhưng vẫn đảm bảo tính đặc thù của từng loại đơn vị hành chính (phường khác với xã).

- Việc thực hiện chủ trương sắp xếp, hợp nhất các cơ quan đảng và cơ quan nhà nước tương đồng về chức năng, nhiệm vụ còn góp phần thực hiện việc đổi mới tổ chức chính quyền địa phương theo tinh thần Nghị quyết số 17/NQ-TW, ngày 01-8-2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; góp phần tinh giản biên chế, tiết kiệm một phần ngân sách chi thường xuyên cho hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương ở thành phố và phường.

** Hạn chế*

- Các quy định về phân cấp, phân quyền đối với cán bộ là người đứng đầu cấp ủy Đảng ở địa phương (bí thư cấp ủy) đồng thời là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước (chủ tịch UBND) hiện nay vẫn đang trong giai đoạn hoàn thiện, chưa thật sự rõ ràng; cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ trong nhận thức và thực hiện của đội ngũ cán bộ công chức ở địa phương đôi khi còn lúng túng, thực hiện còn chưa đầy đủ.

- Bộ máy chính quyền đô thị ở thành phố và phường so với các huyện, thị trong tỉnh chưa thể hiện rõ sự tinh gọn về tổ chức bộ máy, chưa có điểm khác biệt về chính quyền đô thị và nông thôn.

- Một số thành phố thuộc tỉnh có hạ tầng đô thị phát triển chưa cao, hoặc chưa đồng bộ; lĩnh vực thương mại dịch vụ du lịch phát triển chưa tương xứng; năng lực cán bộ, công chức cần có tính chuyên nghiệp chưa ngang tầm nhiệm vụ, nhất là

trong quá trình quản lý, phục vụ có ứng dụng công nghệ số.

- Vai trò đại diện của HĐND phường chưa thật sự hiệu quả, các chủ trương, giải pháp lớn thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở cơ sở chưa mang hàm lượng lớn từ ý kiến, tâm tư nguyện vọng của cử tri, các hoạt động chất vấn chưa có chiều sâu. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc đóng góp xây dựng Đảng, chính quyền, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân chưa thật sự hiệu quả.

- Chế độ đãi ngộ, tiền lương đối với đội ngũ cán bộ, công chức phường chưa đủ mạnh để thu hút nhân tài; chưa tương xứng với trách nhiệm, nhất là các cán bộ kiêm nhiệm.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền đô thị ở thành phố thuộc tỉnh hiện nay

3.1. Đổi mới tổ chức và hoạt động của hội đồng nhân dân

Tăng cường nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND thành phố gắn bó quan hệ mật thiết với cơ quan hành chính ở phường; từng bước được sắp xếp, kiện toàn theo hướng bố trí hợp lý số lượng đại biểu HĐND, coi trọng chất lượng đại biểu, không nặng về cơ cấu, giảm thiểu các thành viên UBND là đại biểu HĐND (chỉ có chủ tịch UBND là đại biểu HĐND), nhằm đảm bảo cho hoạt động giám sát, chất vấn của HĐND đối với UBND đi vào thực chất, có chất lượng, hiệu quả. Đồng thời cần tăng cường số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách để thực hiện có chất lượng và có hiệu quả trong việc giám sát hoạt động của UBND thành phố và UBND phường.

3.2. Đổi mới tổ chức và hoạt động của ủy ban nhân dân

- Đổi mới về cơ cấu tổ chức ủy ban nhân dân

Ủy ban nhân dân thành phố gồm chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên phụ trách quân sự, ủy viên phụ trách công an, chánh văn phòng HĐND và UBND thành phố, trưởng phòng nội vụ, trưởng phòng tài chính - kế hoạch, trưởng phòng quản lý đô thị, chánh thanh tra.

Các cơ chuyên môn khác của thành phố thực hiện theo quy định của Chính phủ, không phải là thành viên của UBND thành phố.

- Đổi mới về hoạt động của ủy ban nhân dân

Ủy ban nhân dân thành phố tập trung vào việc thực hiện chức năng quản lý đô thị, theo 03 nhóm nhiệm vụ cơ bản:

- Thực thi các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của đô thị ngang tầm nhiệm vụ của một trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa lớn của tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính nhà nước, tập trung vào hướng dẫn và kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện quy hoạch, kiến trúc, xây dựng, văn hóa - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh... trên địa bàn.

- Tổ chức cung ứng một số dịch vụ công theo thẩm quyền được phân cấp, ủy quyền của cơ quan nhà nước cấp trên.

3.3. Tăng cường phân cấp, ủy quyền trong hoạt động của chính quyền đô thị

Thực hiện phân cấp hợp lý về quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên cơ sở phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cấp, từng cơ quan trong hệ thống tổ chức hành chính nhà nước, bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất của hệ thống cơ quan hành chính. Việc thực hiện phân cấp nhiệm vụ phải căn cứ vào khả năng tự cân đối ngân sách, điều kiện phát triển của các địa phương theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24-6-2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

Ủy ban nhân dân thành phố thuộc tỉnh xem xét ủy quyền cho UBND phường và các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố trong việc thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND thành phố. Chủ tịch UBND thành phố thuộc tỉnh xem xét ủy quyền cho phó chủ tịch UBND, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, chủ tịch UBND phường thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.

3.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ở chính quyền đô thị

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ở chính quyền đô thị là một yêu cầu trước mắt và lâu dài để góp phần đổi mới tổ chức và hoạt động

của chính quyền đô thị. Tập trung các giải pháp nâng cao về trình độ chuyên môn, tăng tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức thông qua đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng thực hành. Các kỹ năng nghề nghiệp phản ánh tính chuyên nghiệp, nhuần nhuyễn, nhanh chóng xử lý công việc của đội ngũ công chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Kỹ năng của đội ngũ công chức được thể hiện qua cách chuyển hóa các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước đến với người dân để các chính sách, đường lối, pháp luật này được triển khai thực hiện.

3.5. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, góp phần xây dựng chính quyền số, chính phủ điện tử*

Chính quyền đô thị ở thành phố thuộc tỉnh cần tập trung rà soát các thủ tục hành chính, điều kiện bảo đảm để cung cấp trực tuyến đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương lên cổng dịch vụ công của địa phương; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thực hiện các chỉ tiêu nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến từ 90% trở lên; tạo điều kiện thuận lợi tối đa để người dân dễ dàng truy cập, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhằm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước để giảm các giấy tờ, thời gian, người dân chỉ phải cung cấp dữ liệu một lần khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, ngày 24-6-2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

3.6. *Tiếp tục hoàn thiện thể chế về tổ chức chính quyền địa phương ở đô thị*

Nghiên cứu đổi mới mô hình tổ chức chính quyền đô thị ở thành phố thuộc tỉnh phù hợp với đặc điểm nông thôn và đô thị

Mô hình tổ chức chính quyền địa phương (CQDP) cần phải tiếp tục đổi mới cho phù hợp với đặc điểm dân cư, phân chia đơn vị hành chính - lãnh thổ và đặc thù quản lý hành chính nhà nước giữa nông thôn và đô thị đã được các nghị quyết của Đảng đã đề ra và Điều 111 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội

đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do luật định”, phải làm rõ sự khác biệt về quản lý nhà nước của mô hình tổ chức chính quyền đô thị khác biệt với chính quyền địa phương ở nông thôn.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương ở đô thị

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó tập trung công tác cải cách thủ tục hành chính, tạo sự đột phá trong việc đổi mới công tác phục vụ cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp; cắt giảm những thủ tục bất hợp lý và phiền hà, ngăn chặn các tệ nạn tham nhũng, tiêu cực.

- Chấn chỉnh cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của bộ máy hành chính các cấp tinh gọn, bảo đảm điều hành tập trung, thống nhất, thông suốt theo hướng đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của bộ máy nhà nước; huy động sự tham gia của cộng đồng, của các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát và phản biện xã hội gắn với yêu cầu công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của UBND thành phố và UBND phường; xử lý nghiêm và kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân tham nhũng, tiêu cực.

Từ các vấn đề phân tích nêu trên, cho thấy việc nghiên cứu về mô hình chính quyền đô thị ở thành phố thuộc tỉnh là rất quan trọng và cần thiết, góp phần hoàn thiện thể chế chính quyền địa phương nói chung và mô hình tổ chức chính quyền đô thị ở thành phố thuộc tỉnh nói riêng. Đến thời điểm hiện tại, ở Việt Nam đang tập trung tổ chức thí điểm mô hình tổ chức chính quyền đô thị ở các thành phố lớn trực thuộc trung ương, do vậy, nội dung nghiên cứu này cũng góp phần hoàn thiện các mô hình thí điểm về tổ chức chính quyền đô thị hiện nay.

1. Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 24-01-2022 của Bộ Chính trị về *Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 178, 173.